

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: **207** /TCHQ-TXNK
V/v nhập khẩu thiết bị bay không
người lái phục vụ nông nghiệp

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 4213/BQP-TM ngày 11/11/2020 của Bộ Quốc phòng về việc ứng dụng thiết bị bay không người lái trong nông nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Về chính sách quản lý đối với mặt hàng thiết bị bay không người lái nhập khẩu phục vụ nông nghiệp: thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8, Điều 9 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ; chỉ áp dụng hình thức nhập khẩu trực tiếp phục vụ sản xuất; không kinh doanh, chuyển giao cho đến khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008.

2. Về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

3. Về chính sách thuế đối với máy bay không người lái nhập khẩu phục vụ cho nông nghiệp:

- Về thuế nhập khẩu:

Căn cứ khoản 11 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13; Điều 14 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 của Chính phủ.

Trường hợp, mặt hàng máy bay không người lái phục vụ nông nghiệp nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án ưu đãi đầu tư thì được miễn thuế theo quy định tại khoản 11 Điều 16 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13, Điều 14 Nghị định số

134/2016/NĐ-CP. Hồ sơ, thủ tục miễn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

- Về thuế GTGT khâu nhập khẩu:

Khoản 1 Điều 3 Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ; khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính có quy định "*máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp*" thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Bộ Tài chính đã có các công văn hướng dẫn về máy móc, thiết bị chuyên dùng khác phục vụ nông nghiệp: Công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/09/2015, số 1677/BTC-TCT ngày 29/01/2016, số 16659/BTC-CST ngày 22/11/2016, số 3233/BTC-TCT ngày 13/3/2017.

Tại công văn số 1677/BTC-TCT ngày 29/01/2016 của Bộ Tài chính có hướng dẫn các loại máy, thiết bị chuyên dùng khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế; khoản 1 Điều 3 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế; và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT hướng dẫn: "*Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố xác nhận các máy, thiết bị chuyên dùng khác phục vụ cho sản xuất nông nghiệp chưa được hướng dẫn tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính, điểm 1 công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/9/2015 và điểm 1 công văn này theo nguyên tắc: Máy, thiết bị và linh kiện đồng bộ để lắp ráp thành máy móc, thiết bị sử dụng trong nông nghiệp và không thể sử dụng cho mục đích khác là máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế*".

Theo đó, trường hợp mặt hàng máy bay không người lái nhập khẩu nếu được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố xác nhận các máy, thiết bị chuyên dùng khác phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan các tỉnh, thành phố biết, thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc, báo cáo về Tổng cục Hải quan (qua Cục Thuế XNK) để có hướng dẫn cụ thể./.

(Gửi kèm bản chụp công văn số 4213/BQP-TM ngày 11/11/2020 của Bộ Quốc phòng). *Jhu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Vũ Thị Mai (để b/c);
- Phó TCT Mai Xuân Thành (để chỉ đạo);
- Phó TCT Lưu Mạnh Tường (để b/c);
- Bộ Tổng Tham mưu - Bộ QP (để phối hợp);
- Cục XNK - Bộ Công thương (để phối hợp);
- Vụ CST - BTC (để biết);
- Cục GSLQ về HQ, Cục KTSTQ, Vụ Thanh tra - Kiểm tra (để thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK (3b). *J*

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Bằng Toàn



Người ký: Bộ Quốc phòng
Cơ quan: Bộ Quốc phòng
Thời gian ký: 12.11.2020
14:48:50 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4213/BQP-TM

V/v ứng dụng thiết bị bay không người lái trong nông nghiệp

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2020 HÍNH

ĐẾN Số: 101318

Ngày: 12-11-2020

Chuyên:

Số và Chức vụ:

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị với lãnh đạo các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long; trong đó, liên quan đến nội dung sử dụng thiết bị bay không người lái (UAV) trong nông nghiệp “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu khẩn trương có hướng dẫn cụ thể loại hình dịch vụ này, đảm bảo an ninh, quốc phòng, sức khỏe, tính mạng người dân, sớm triển khai trên toàn quốc thiết bị bay không người lái trong nông nghiệp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc mùa vụ cho nông dân” (tại khoản 17 Mục III Thông báo số 304/TB-VPCP ngày 18/8/2020 của Văn phòng Chính phủ).

Sau khi khảo sát tại một số tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng thiết bị bay không người lái trong nông nghiệp và ý kiến của các Bộ: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ. Để tạo điều kiện ứng dụng công nghệ UAV trong nông nghiệp an toàn, hiệu quả; Bộ Quốc phòng hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Đối với hoạt động nhập khẩu thiết bị bay không người lái

a) Hiện tại, Bộ Quốc phòng đang hoàn thiện Nghị định thay thế Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ (Nghị định 36) chuẩn bị trình Chính phủ. Vì vậy, để đảm bảo an ninh, an toàn phù hợp với khả năng quản lý đối với loại phương tiện bay này, Bộ Quốc phòng đề nghị Bộ Công Thương chỉ đạo ưu tiên về số lượng nhập khẩu UAV phục vụ sản xuất nông nghiệp phù hợp với quy mô, thị phần của doanh nghiệp; chỉ áp dụng hình thức nhập khẩu trực tiếp phục vụ sản xuất; không kinh doanh, chuyển giao cho tới khi Nghị định thay thế Nghị định 36 được Chính phủ ban hành.

b) Bộ Quốc phòng phối hợp Bộ Công Thương rà soát thông số kỹ thuật của UAV; việc chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trong khai thác sử dụng UAV, đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động an toàn tại Việt Nam trước khi cấp phép nhập khẩu.

c) Về thủ tục nhập khẩu UAV: Thực hiện theo khoản 4 Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý ngoại thương và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 36/2008/NĐ-CP ngày 28/3/2008 của Chính phủ về quản lý tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ.

2. Chính sách

a) Tạo điều kiện cho hoạt động nhập khẩu và áp dụng các chính sách ưu đãi về thuế, phí, lệ phí đối với UAV chuyên dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật (tham chiếu khoản 11 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Mục A Phụ lục I Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện về thuế giá trị gia tăng (GTGT), quản lý thuế và hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các văn bản liên quan).

b) Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cơ sở nghiên cứu, sản xuất UAV phục vụ sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam (Mục 26 Phụ lục I Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển và khoản 2 Điều 21 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014).

3. Cấp phép bay cho các hoạt động khai thác, sử dụng UAV phục vụ sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm mùa vụ, diễn biến dịch bệnh, yêu cầu nuôi trồng, chăm sóc; cụ thể:

a) Bộ Quốc phòng chỉ đạo mở rộng thời gian cấp phép bay cho UAV phục vụ sản xuất nông nghiệp, nhưng tối đa không quá 180 ngày/01 lần cấp phép bay.

b) Về thủ tục đề nghị cấp phép bay (theo mẫu đơn đề nghị cấp phép bay tại phụ lục kèm theo Nghị định số 79/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2008/NĐ-CP...). Gửi kèm theo sơ đồ, phụ lục thể hiện tọa độ, địa danh, giới hạn khu vực bay (tọa độ: Độ-phút-giây, địa danh: xã-huyện-tỉnh); bản phôi giấy phép nhập khẩu; các văn bản liên quan đến hoạt động bay (Hợp đồng cung cấp dịch vụ, biên bản ghi nhớ, kế hoạch, chương trình...);

c) Địa chỉ gửi: Cục Tác chiến-Bộ Tổng Tham mưu, số 7 Nguyễn Tri Phương, Ba Đình, Hà Nội qua đường bưu chính của VNPT; số fax: 02437337994, số điện thoại: 069531324;

4. Quản lý hoạt động bay

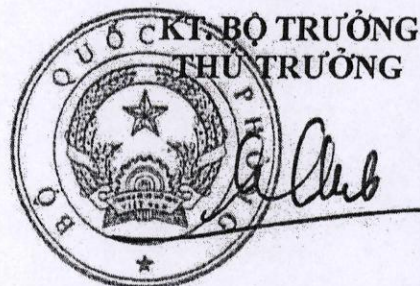
a) Theo quy định tại điểm d khoản 14 Điều 2 Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu, tổ chức của Bộ Quốc phòng quy định: Bộ Quốc phòng là cơ quan “chủ trì quản lý bảo vệ vùng trời quốc gia,...quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ...”. Vì vậy, hoạt động bay phải chịu sự quản lý, giám sát của các đơn vị quân đội tùy theo khu vực bay, độ cao bay và phải thông báo hiệp đồng với các đơn vị quân đội và chính quyền địa phương (được chỉ định trong phép bay).

b) Yêu cầu các Quân khu, Quân chủng Phòng không-Không quân, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của UAV phục vụ sản xuất nông nghiệp; phối hợp với công an, chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ hoạt động bay để đảm bảo an ninh, an toàn.

5. Bộ Quốc phòng đề nghị Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp triển khai thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho ứng dụng công nghệ UAV trong nông nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng BQP (để báo cáo);
- Bộ Tổng Tham mưu;
- 07 Quân khu, Quân chủng PK-KQ, BTL Thủ đô Hà Nội;
- Công báo Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử BQP;
- Lưu VT, NC. D110.



Thượng tướng Phan Văn Giang